

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 42/2024/DS – ST

Ngày: 10/9/2024

V/v Tranh chấp

hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ri

2. Bà Trần Xuân Đạm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lành – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên

Ngày 10/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 146/2024/TLST – DS ngày 21 tháng 6 năm 2024, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST - DS ngày 23 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15 ngày 08/9/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín Sacombank

Địa chỉ: 266-268, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp HCM

Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín : Ông Lê Ngọc Tuấn– Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Gia Thế, sinh năm: 1971.

Địa chỉ nơi làm việc: Lầu 4-278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Trần Văn Em, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Ấp Thạnh Đông, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
(Ông Thế có đơn xin vắng mặt, ông Em vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 14/11/2019, ông Em có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp

đồng), hạn mức tín dụng là 30,000,000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Cụ thể như sau:

Loại thẻ	Số thẻ	Hạn mức	Ngày ký hợp đồng	Lãi suất áp dụng
JCB	356480 - 9850	30,000,000	14/11/2019	2.6 %/tháng

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, Ông Em đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 61,164,352 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay Ông Em đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 35,191,028 đồng (có bản thanh toán sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau:

- + Các khoản phí và/ hoặc lãi của kỳ trước
- + Giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước
- + Giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước
- + Các khoản phí và/ hoặc lãi trong kỳ
- + Giao dịch rút tiền mặt trong kỳ
- + Giao dịch mua hàng hóa trong kỳ

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng Ông Em vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Em vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), nên ngày 23/02/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 36,576,025 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Do ông Em vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng yêu cầu Ông Em phải trả số tiền còn thiếu tính đến ngày 10/09/2024 là 98,199,529 đồng.

Để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín khởi kiện buộc ông Trần Văn Em phải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/09/2024 là 98,199,529 đồng (*Chín mươi tám triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, năm trăm hai mươi chín đồng*) trong đó:

- Nợ gốc : 36,576,025 đồng
- Lãi quá hạn: 61,623,504 đồng

Ông Em có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 11/09/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất qui định tại Hợp đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực

hiện thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn xét xử chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị về tố tụng.

Việc thụ lý, giải quyết vụ án của Tòa án đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án và đưa ra xét xử.

- Về nội dung:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ Thương Tín.

Buộc ông Trần Văn Em trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền gốc và lãi: 98.199.529 đồng (*Chín mươi tám triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, năm trăm hai mươi chín đồng*)

Trong đó số tiền gốc: 36.576.025đ, số tiền lãi quá hạn: 61.623.504đ

Bị đơn chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín có đơn khởi kiện đối với ông Trần Văn Em về việc yêu cầu trả số tiền nợ vay và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng nên đây là vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Xét ông Em cư trú tại xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Tòa án đã tổng đạt văn bản thông qua người thân nhưng ông vẫn không có ý kiến. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ngày 14/11/2019, Ông Em có ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng có số thẻ 3564809850, loại thẻ JCB với hạn mức 30.000.000đ và các bên có thỏa thuận lãi suất 2,6%/tháng. Sau khi được cấp thẻ tín dụng ông Em thực hiện giao dịch với số tiền 61.164.352đ, ông Em đã trả được số tiền 35.191.028đ. sau nhiều lần Ngân hàng đôn đốc, nhắc nhở nhưng ông Em vẫn không trả nợ, tính đến ngày 10/9/2024 ông Em nợ số tiền gốc 36.576.025đ, nợ tiền lãi quá hạn 61.623.504đ, như vậy ông Em đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, căn cứ vào hợp đồng cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cần tuyên buộc ông Trần Văn Em có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín đến ngày 10/09/2024 với tổng số tiền là 98.199.529 đồng (*Chín mươi tám triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, năm trăm hai mươi chín đồng*)

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[4]. Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án thì *“Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương ứng với phần yêu cầu của nguyên đơn đối với bị đơn được Tòa án chấp nhận”*.

Vì vậy Ông Trần Văn Em chịu án phí 4.909.976đ, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Thương Tín số tiền đã đóng tạm ứng theo biên lai thu số 0042863 ngày 28/4/2023 là 1.782.170đ

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các điều 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Thương Tín.

Buộc ông Trần Văn Em trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền gốc và lãi: 98.199.529đ (*Chín mươi tám triệu, một trăm chín mươi chín ngàn, năm trăm hai mươi chín đồng*)

Trong đó số tiền gốc: 36.576.025đ (*ba mươi sáu triệu năm trăm bảy mươi sáu ngàn không trăm hai mươi lăm đồng*), số tiền lãi quá hạn: 61.623.504đ (*sáu mươi một triệu sáu trăm hai mươi ba ngàn năm trăm lẻ bốn ngàn*)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm là ngày 11/9/2024 ông em còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc.

2. Về án phí sơ thẩm:

Ông Trần Văn Em chịu án phí 4.909.976đ, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền đã đóng tạm ứng theo biên lai thu số 0042863 ngày 28/4/2023 là 1.782.170đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKS huyện Lộc Ninh;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- THA DS huyện Bình Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Hoài Nam